

Bản án số: 86 /2019/HS-ST
Ngày 23 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bầy.
2. Bà Tô Thị Bích Hồng.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Thúy Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2019/TLST - HS ngày 12 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84 /2019/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vũ Mạnh C, sinh năm 1993 tại Đ, Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện nay: Tổ B, khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T và bà Vũ Thị P; Có vợ là Phạm Thị T và hai con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 27 tháng 5 năm 2019; Bị tạm giam từ ngày 02 tháng 6 năm 2019 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

2. Lê Xuân T, sinh năm 1993 tại Đ, Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ H, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân L và bà Lê Thị Q; Có vợ là Chu Thị K và hai con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 27 tháng 5 năm 2019; Bị tạm giam từ ngày 02 tháng 6 năm 2019 (hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Chị Chu Thị K, sinh năm 1997. Địa chỉ: Tổ H, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Hoàng L.

- *Người chứng kiến*: Anh Hà Huy H và ông Nguyễn Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết nhau từ trước nên khoảng 12 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2019 Vũ Mạnh C gọi điện thoại cho Lê Xuân T (là lái xe ô tô taxi) thuê chở C từ nhà đi sang khu vực ga Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. T đồng ý và điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A- ... đến đón và đưa C đến địa điểm như đã thỏa thuận. Khi đến nơi T ngồi ở xe ô tô đợi còn C đi đâu khoảng 10 phút rồi quay lại bảo T điều khiển xe đưa C về nhà. Trên đường về, do đều là người nghiện chất ma túy, nên T hỏi C có ma túy không để xin một ít sử dụng cho bản thân thì C đồng ý cho. T liền đưa cho C một túi nilon, C lấy một túi nilon chứa chất ma túy chia khoảng 1/3 số ma túy sang túi nilon mà T vừa đưa cho, đồng thời trả tiền taxi cho T là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), sau đó C xuống xe ô tô đi về nhà.

Sau khi xin được ma túy, T đã cất giấu trên xe ô tô mục đích để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T chia số ma túy vào hai túi nilon rồi lấy một phần trong một túi ra để sử dụng, số ma túy còn lại T để vào trong chiếc túi vải màu xám.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Lê Văn H là bạn của T gọi điện thoại thuê xe ô tô của T để chở đi huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Trên đường đi T và H rủ nhau sử dụng một phần ma túy của T (được C cho) trên xe ô tô của T. Khoảng một giờ sau, T điều khiển xe ô tô chở H quay về, H có gọi điện thoại cho bạn gái là Nguyễn Hoàng L rủ đi chơi cùng.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27 tháng 5 năm 2019 T, anh H và chị L cùng rủ nhau vào nhà nghỉ H (thuộc khu K, phường K, thị xã Đông Triều) thuê phòng số 302 để sử dụng ma túy. Khi T lấy hai túi nilon chứa chất ma túy dạng đá (để trong túi vải màu xám) và bộ đồ sử dụng ma túy ra ngồi trên giường chuẩn bị pha chế để sử dụng, thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của T gồm: Hai túi nilon (một túi ở trên giường và một túi ở trên nền nhà sát vị trí T ngồi) bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước lần lượt là (2,5x2,5)cm và (8x5)cm; một túi vải màu xám; một bộ đồ sử dụng ma túy gồm: một chai nhựa có nắp gắn ống hút và cốc thủy tinh; hai điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus và IteL và một xe ô tô biển kiểm soát 14A-

Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Mạnh C, đã thu giữ: trong túi quần đùi bên phải C đang mặc một túi nilon kích thước (2,5x2,5) cm; tại góc vườn hướng Tây Bắc (nhà chính) một vỏ bảo thuốc lá 555, bên trong có bốn túi nilon, kích thước (1,5x1,5)cm (các túi nilon này bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng); một điện thoại di động Nokia và một viên gạch hai lỗ.

Bản cáo trạng số 87/CT - VKS - ĐT ngày 10 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Vũ Mạnh C và Lê Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C và bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 17, Điều 58 và Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 27 tháng 5 năm 2019).

- Xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 27 tháng 5 năm 2019).

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a và Điểm c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: Năm phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (thu giữ của bị cáo Vũ Mạnh C).

+ Trả lại bị cáo Lê Xuân T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh C đều khai nhận:

Ngày 26/5/2019, bị cáo đi xe ô tô (do Lê Xuân T chở) đến một quán hát Karaoke ở khu vực P, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương gặp và mua của một người

đàn ông (không rõ lai lịch) một túi nilon cỡ to và bốn túi nilon cỡ nhỏ ma túy (loại Methamphetamine) với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã cho T khoảng 1/3 số ma túy trong túi nilon to và lấy ra một phần để sử dụng, số còn lại bị cáo để trong túi quần, đối với số ma túy trong bốn túi nilon nhỏ thì C cho vào vỏ bao thuốc lá hiệu 555 rồi cất giấu ngoài vườn, mục đích để sử dụng dần.

Lời khai của bị cáo Lê Xuân T về quá trình được bị cáo C gọi điện thuê xe chở đến khu vực P, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và việc được bị cáo C cho ma túy để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo C.

Người làm chứng anh Lê Văn H có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo T về việc cùng T sử dụng ma túy trong quá trình đi chơi ở huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương sau đó anh H gọi điện thoại cho bạn gái đến Nhà nghỉ H thuê phòng số 302 để cùng T sử dụng ma túy và bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang.

Người chứng kiến anh Hà Huy H có lời khai: Khoảng 00 giờ ngày 27 tháng 5 năm 2019 trong khi đang làm nhiệm vụ quản lý của nhà nghỉ H thì anh được Công an mời chứng kiến tại phòng 302 của nhà nghỉ Công an bắt quả tang hai người nam và một người nữ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Anh thấy Công an thu giữ một túi vải màu xám bên trong có một túi nilon kích thước khoảng (2,5x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng và thu giữ trên nền nhà một túi nilon kích thước (08x5)cm chứa chất tinh thể màu trắng và một bộ đồ sử dụng ma túy. Sau đó anh thấy Công an niêm phong đồ vật đã thu giữ và lập biên bản theo quy định. Quá trình làm việc, anh được biết lai lịch của những người bị bắt quả tang gồm: Lê Xuân T, sinh năm 1993 (trú tại khu V, phường M), Lê Văn H, sinh năm 1993 (trú tại khu G phường K) và Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1995 (trú tại khu T, phường Đ). Tại chỗ, Lê Xuân T khai nhận hai túi nilon bị thu giữ là của T, trong đó đều chứa chất ma túy đá T được một người bạn cho vào buổi trưa ngày 26 tháng 5 năm 2019.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn M có lời khai: Khoảng 05 giờ ngày 27 tháng 5 năm 2019 ông được cơ quan Công an mời đến tổ B, khu K, phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều để chứng kiến việc Công an đang bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Mạnh C, sinh năm 1993, có hộ khẩu thường trú tại: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Tổ B, khu K, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Công an phát hiện, thu giữ trong túi quần đùi C đang mặc một túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, C khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi nilon bị thu giữ là ma túy đá của C. Sau đó Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C và phát hiện tại vị trí góc vườn phía Tây Bắc của nhà chính, dưới một viên gạch có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có một túi nilon kích thước (06x04)cm, trong túi này có bốn túi nilon nhỏ kích thước (1,5x1,5) cm đều chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ, C khai nhận chất tinh thể màu trắng trong bốn túi nilon bị phát hiện, thu giữ là của C cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó ông được chứng kiến việc Công an tiến hành lập biên bản và niêm phong các vật chứng theo quy định.

Những người tham gia tố tụng khác đều có lời khai phù hợp với một số lời khai đã được trích dẫn nêu trên.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 00 giờ 30 phút ngày 27 tháng 5 năm 2019; Phù hợp với: các Biên bản khám nghiệm hiện trường, các Sơ đồ hiện trường, các Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại các bản kết luận giám định số 422, 423 ngày 29/5/2019 và số 424 ngày 30/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong hai túi nilon đã thu giữ của Lê Xuân T là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,324 gam (Không phải ba hai tư gam). Chất tinh thể màu trắng trong một túi nilon (thu ở túi quần của Vũ Mạnh C) và bốn túi nilon thu ở góc vườn nhà chính (nơi ở của Vũ Mạnh C) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt là 0,389 gam (Không phải ba tám chín gam) và 0,429 gam (Không phải bốn hai chín gam), tổng khối lượng ma túy (Methamphetamine) thu giữ của C là 0,818 gam (Không phải tám một tám gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh bị cáo Vũ Mạnh C có hành vi tàng trữ trái phép 1,142 gam (Một phẩy một bốn hai gam) ma túy, loại Methamphetamine, trong đó: C đã cho Lê Xuân T là 0,324 gam (Không phải ba hai tư gam); số lượng cất giấu trên người và trong vườn nhà ở là 0,818 gam (Không phải tám một tám gam). Còn bị cáo Lê Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,324 gam (Không phải ba hai tư gam) ma túy, loại Methamphetamine đã được C cho. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 87/CT - VKS - ĐT ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] *Xét vai trò của các bị cáo thấy:* Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Vũ Mạnh C là người giữ vai trò chính vì đã trực tiếp đi mua ma túy về tàng trữ sau đó còn cho bị cáo Lê Xuân T ma túy để sử dụng, tạo điều kiện về vật chất để T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy đã thu giữ được của bị cáo và bị cáo T; Bị cáo

T phải chịu trách nhiệm về số ma túy đã trực tiếp tàng trữ, bên cạnh đó bị cáo còn có hành vi rủ rê một số người nghiện để sử dụng trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự cũng cần được xem xét, đánh giá.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Các bị cáo đều là người xuất thân từ tầng lớp nhân dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tuổi còn trẻ chỉ vì ham chơi, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện nên dẫn đến phạm tội, sau khi phạm tội đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Năm phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định) xét thấy là những vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, nhà nước cấm tàng trữ lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã thu giữ của bị cáo C, xét thấy có liên quan đến việc bị cáo liên lạc để mua ma túy về tàng trữ nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã thu giữ của bị cáo T, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã làm thủ tục trả lại bà Lê Thị Q (chủ sở hữu hợp pháp) một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14A-..., cùng các giấy tờ xe liên quan; trả lại chị Chu Thị K một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6S Plus. Sau khi Cơ quan điều tra trả lại tài sản, đến nay bà Q, chị K và các bị cáo không có đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Đối với một túi vải màu xám; một chai nhựa, một ống hút nhựa, một ống thủy tinh, một vỏ bao thuốc là hiệu 555 và một viên gạch, xét thấy không có giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố:* Các bị cáo Vũ Mạnh C và Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* *Áp dụng*: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 27 tháng 5 năm 2019).

* *Áp dụng*: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 27 tháng 5 năm 2019).

* *Về vật chứng*: Căn cứ các Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a và Điểm c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: Năm phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (đã thu giữ của bị cáo Vũ Mạnh C).

- Trả lại bị cáo Lê Xuân T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL.

(Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 92 ngày 11 tháng 9 năm 2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

* *Về án phí*: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Vũ Mạnh C và Lê Xuân T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo*: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyền

